

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS phục vụ công tác nghiên cứu khảo cổ học ở miền Tây Nam Bộ (*trọng điểm là nhóm các di tích văn hóa Óc Eo*).

Mã số: VT-UD.10/17-20.

Thuộc:

- Chương trình: Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp quốc gia về Công nghệ vũ trụ giai đoạn 2016-2020. Mã số: CNVT/16-20.

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

2.1. Mục tiêu tổng quát

Nghiên cứu, xác lập phương pháp ứng dụng khoa học công nghệ đa ngành: Khảo cổ học - Công nghệ viễn thám - Địa lý môi trường - Công nghệ thông tin phục vụ công tác nghiên cứu khảo cổ học về văn hóa Óc Eo ở miền Tây Nam Bộ. Có ý nghĩa bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử - văn hóa, góp phần đảm bảo an ninh - quốc phòng và đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia.

2.2. Mục tiêu cụ thể, gồm:

- Cung cấp dữ liệu (văn bản, số liệu, phim ảnh, bản đồ, bản vẽ) theo không gian và thời gian về các di tích, di chỉ, hiện vật khảo cổ di sản văn hóa Óc Eo ở miền Tây Nam Bộ.

- Xác định vị trí, định vị các di tích, di chỉ khảo cổ, đặc biệt là hệ thống các kênh mương cổ, thời văn hóa Óc Eo ở miền Tây Nam Bộ.

- Xây dựng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và cơ sở dữ liệu (CSDL) khảo cổ học ở miền Tây Nam Bộ (trọng điểm là nhóm các di tích văn hóa Óc Eo) phục vụ công tác khảo cổ học, góp phần đánh giá, bảo tồn, phát huy và quảng bá các giá trị văn hóa - lịch sử.

- Cung cấp các luận cứ khoa học khách quan, chính xác phục vụ công tác đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia và xây dựng hồ sơ di tích đề nghị UNESCO công nhận di sản văn hóa thế giới.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Nguyễn Quang Miên

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Khảo cổ học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

5. Tổng kinh phí thực hiện: 4.650 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.650 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 11/2017

Kết thúc: 10/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: đã được gia hạn thời gian thực hiện đến tháng 10/2020 (578/QĐ-VHL ngày 22/4/2020)

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn Quang Bắc	TSKH	Viện Khoa học công nghệ Vinasa/ Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam
2	Võ Hồng Sơn	CN	Trung tâm Viễn thám Miền Nam, Cục viễn thám quốc gia
3	Nguyễn Hữu Tuấn	CN	Viện Công nghệ thông tin/Viện KH-CN Quân sự/BQP
4	Nguyễn Giang Hải	PGS.TS	Viện Khảo cổ học
5	Trình Năng Chung	PGS.TS	Viện Khảo cổ học
6	Lê Cảnh Lam	Th.S	Viện Khảo cổ học
7	Lê Ngọc Thanh	TS	Viện Địa lý tài nguyên TP. Hồ Chí Minh/ Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam
8	Nguyễn Thái Học	Th.S	Viện Công nghệ thông tin/Viện KH-CN Quân sự/BQP
9	Lê Minh Sơn	Th.S	Đài Viễn thám trung ương, Cục viễn thám quốc gia

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

2.1. Về sản phẩm khoa học:

2.1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt

1	Bộ dữ liệu cơ sở khảo cổ về các di tích văn hóa miền Tây Nam Bộ, tập trung nhóm di tích văn hóa Óc Eo được tập hợp, hiệu chỉnh, số hóa thành các file dữ liệu hoàn chỉnh thuận lợi cho tra cứu và khai thác thông tin.	X			X			X		
2	Bộ cơ sở dữ liệu viễn thám và GIS về nhóm các di tích văn hóa Óc Eo	X			X			X		
3	Báo cáo khoa học về các giải pháp công nghệ (viễn thám, GIS và CNTT) trong điều tra nghiên cứu khảo cổ học, bao gồm: các phần mềm chuyên dụng, tài liệu hướng dẫn sử dụng và đào tạo cho các nhà khảo cổ học và kết quả thực hiện của đề tài.		X			X			X	
4	Các bản đồ hiện trạng phân bố các di tích khảo cổ ở miền Tây Nam Bộ (trọng điểm là nhóm các di tích văn hóa Óc Eo), được thành lập theo tiêu chuẩn VN2000.		X			X			X	

2.1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Bộ dữ liệu cơ sở khảo cổ về các di tích văn hóa miền Tây Nam Bộ...			
2	Bộ cơ sở dữ liệu viễn thám và GIS về nhóm các di tích văn hóa Óc Eo...			
3	Báo cáo khoa học về các giải pháp công nghệ (viễn thám, GIS			

	và CNTT) trong điều tra nghiên cứu khảo cổ học...			
4	Các bản đồ hiện trạng phân bố các di tích khảo cổ ở miền Tây Nam Bộ...			

2.1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

2.2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Xây dựng bộ dữ liệu cơ sở khảo cổ về các di tích văn hóa miền Tây Nam Bộ (tập trung nhóm di tích văn hóa Óc Eo) được tập hợp, hiệu chỉnh, số hóa thành các file dữ liệu hoàn chỉnh thuận lợi cho tra cứu và khai thác thông tin. Bộ cơ sở dữ liệu viễn thám và GIS về nhóm các di tích văn hóa Óc Eo.

- Báo cáo khoa học về các giải pháp công nghệ (viễn thám, GIS và CNTT) trong điều tra nghiên cứu khảo cổ học, bao gồm: Các phần mềm chuyên dụng, tài liệu hướng dẫn sử dụng và đào tạo cho các nhà khảo cổ học và kết quả thực hiện ứng dụng khai thác dữ liệu ảnh vệ tinh, ảnh hàng không xác định các đối tượng khảo cổ học.

- Các bản đồ hiện trạng phân bố các di tích khảo cổ ở miền Tây Nam Bộ (trọng điểm là nhóm các di tích văn hóa Óc Eo), được thành lập theo tiêu chuẩn VN2000.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu và phát huy giá trị di sản văn hóa Óc Eo, hỗ trợ và định hướng ông tác quy hoạch nghiên cứu và đầu tư phát triển văn hóa - xã hội và du lịch tại địa phương. Tăng hiệu quả sử dụng ngân sách và giảm thiểu rủi ro đầu tư của doanh nghiệp

3.2. Hiệu quả xã hội

Góp phần làm sáng tỏ hơn giá trị văn hóa, giá trị lịch sử văn hóa Óc Eo - một nền văn hóa lớn, đặc sắc ở Tây Nam Bộ, giúp nhân dân địa phương nhận biết rõ hơn về văn hóa truyền thống nơi mình đang sinh sống. Góp phần ổn định đời sống tinh thần đồng bào địa phương, thu hút khách thăm quan khám phá cũng như cải thiện tiềm năng phát triển du lịch của địa phương.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài đã đạt được các yêu cầu về nội dung, số lượng và chất lượng theo như yêu cầu đặt hàng, một số sản phẩm đạt vượt mức so với số lượng và chất lượng theo đăng ký.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
Q. VIỆN TRƯỞNG**

PGS.TS. Nguyễn Quang Miên

Nguyễn Gia Đồi

VIỆN HÀN LÂM KHXH VIỆT NAM
VIỆN KHẢO CỔ HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

Hà Nội., ngày 14 tháng 9 năm 2020.

V/v: Đề nghị đánh giá, nghiệm thu
nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp
quốc gia

Kính gửi: Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước,

Viện Khảo cổ học đề nghị Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét và tổ chức đánh giá, nghiệm thu cấp quốc gia kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau đây:

Tên nhiệm vụ: Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS phục vụ công tác nghiên cứu khảo cổ học ở miền Tây Nam Bộ (*trọng điểm là nhóm các di tích văn hóa Óc Eo*).

Mã số: Mã số: VT-UD.10/17-20

Hợp đồng số: 13/2017/HĐ-VT-UD.10/17-20, ngày 24/11/2017 giữa Ban chủ nhiệm Chương trình KHHCN cấp quốc gia về công nghệ vũ trụ giai đoạn, 2016-2020, mã số CNVT/16-20 và Viện Khảo cổ học

Thời gian thực hiện theo hợp đồng: từ 11/2017 đến 4/2020

Thời gian được điều chỉnh, gia hạn đến: 10/2020

Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Nguyễn Quang Miên

Kèm theo công văn này là hồ sơ đánh giá nhiệm vụ cấp quốc gia, gồm:

1. Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ.
2. Báo cáo về sản phẩm khoa học và công nghệ của nhiệm vụ.
3. Bản sao hợp đồng và thuyết minh nhiệm vụ.
- 4a. Phụ lục công bố và xuất bản kết quả khoa học công nghệ đề tài
- 4b. Phụ lục kết quả tham gia đào tạo sau đại học của đề tài
- 5a. Báo cáo công tác phân tích mẫu và thực địa khảo sát địa vật lý

5b. Báo cáo nhật ký công tác thực địa khảo sát các địa điểm khảo cổ học
6. Văn bản xác nhận về sự thỏa thuận của các tác giả về việc sắp xếp thứ tự tên trong danh sách tác giả thực hiện nhiệm vụ.

7. Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí của nhiệm vụ.

8. Báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Số lượng hồ sơ gồm:

- 01 bộ (*bản gốc*) đầy đủ tài liệu kể trên;
- 01 bản điện tử về các file báo cáo ghi trên đĩa quang (*dạng PDF, không cài đặt bảo mật*).

Đề nghị Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xem xét và tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-

**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
Q. VIỆN TRƯỞNG**

NGUYỄN GIA ĐỐI

